

Số: 219 /2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Trọng M, sinh năm 1959; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 137 L, phường C, quận H, TP H; Nơi cư trú: Số 23 ngách 41/1 ngõ T, phường Q, quận Đ, Thành phố H.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 23 ngách 41/1 ngõ T, phường Q, quận Đ, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng M và bà Nguyễn Thị Ngọc L kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 7 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, Thành phố H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay ông, bà cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông M và bà L có 02 con chung là Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 04/8/2000 và Nguyễn Thị Thu Q, sinh ngày 31/12/2004. Các con chung đã thành niên nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Ông M, bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ: Ông M, bà L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Ông M tự nguyện chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Trọng M và bà Nguyễn Thị Ngọc L.

- Về con chung: Ông M và bà L có 02 con chung là Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 04/8/2000 và Nguyễn Thị Thu Q, sinh ngày 31/12/2004. Các con chung đã thành niên nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông M và bà L tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Ông M và bà L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, đã nộp tại Giấy thu tiền tạm ứng lệ phí Toà án số 1056565 ngày 20/03/2024 đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu; Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Quân